

# THÔNG TIN BẤT CÂN XỨNG

## trong giao dịch tín dụng - ngân hàng

● NCS. VŨ THẾ HOÀI - Trường Đại học Công nghiệp TP.Hồ Chí Minh

### 1. Lý thuyết về thông tin bất cân xứng

Thông tin bất cân xứng là một trong những nguyên nhân gây thất bại trên thị trường, trạng thái mà ở đó những người tham gia tương tác nắm được những thông tin khác nhau về giá trị hoặc chất lượng của một tài sản hay một dịch vụ giao dịch trên thị trường<sup>(1)</sup>. Thông tin bất cân xứng xảy ra khi một bên nắm giữ thông tin còn bên đối tác thì không biết đích thực thông tin đó ở mức độ nào. Với chức năng quản lý nền kinh tế - xã hội, Nhà nước có vai trò điều tiết để giảm tình trạng bất cân xứng thông tin.

### 2. Hệ quả của tình trạng thông tin bất cân xứng trên thị trường

Thông tin bất cân xứng gây ra một số hệ quả chủ yếu như sau:

2.1. Sự lựa chọn bất lợi hay còn gọi là "lựa chọn nghịch"

Đây là hậu quả của thông tin bất cân xứng trước khi giao dịch: nếu thông tin bất cân xứng xảy ra trước khi giao kết hợp đồng, có nghĩa là thông tin bị che giấu thì sẽ dẫn tới sự lựa chọn bất lợi của bên giao dịch có ít thông tin hơn. Đôi khi, nó có thể gây ra tổn hại cho cả hai bên.

2.2. Rủi ro đạo đức hay còn gọi là tâm lý ỷ lại

Sau khi hợp đồng đã giao kết, bên có nhiều thông tin hơn cố ý che giấu nhằm đạt lợi ích nhất định, trong khi đó chủ thể còn lại

của hợp đồng không thể biết nếu không thực hiện cơ chế giám sát... (ví dụ: một doanh nghiệp ký hợp đồng tín dụng vay tiền để bổ sung vốn phục vụ sản xuất, tuy nhiên doanh nghiệp này dùng số tiền đó để đầu tư chứng khoán, bất động sản...).

2.3. Hệ quả của thông tin bất cân xứng đối với lĩnh vực tín dụng - ngân hàng

Một trong những hậu quả của tình trạng thông tin bất cân xứng đối với lĩnh vực tín dụng - ngân hàng đó là tình trạng nợ xấu trong thời gian qua chưa cải thiện đáng kể. Theo dữ liệu Ngân hàng Nhà nước công bố, tính đến cuối tháng 9/2013, tổng nợ xấu nội bảng của toàn hệ thống ngân hàng chiếm 4,62%. Xử lý nợ xấu là một trong những vấn đề rất được quan tâm vì liên quan tới hiệu quả kinh doanh của ngành ngân hàng và việc cung ứng nguồn vốn đối với nền kinh tế.

### 3. Thực trạng và đề xuất một số giải pháp khắc phục

3.1. Thực trạng cung cấp thông tin trong lĩnh vực tín dụng - ngân hàng ở Việt Nam

Hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng thực hiện kinh doanh tiền tệ và tín dụng. Khảo sát về thực tiễn hoạt động tín dụng hiện nay, thu nhập từ cho vay tín dụng của các ngân hàng thường chiếm khoảng 80%<sup>(2)</sup>. Thông tin về đối tác bao gồm các thông tin về tiềm lực tài chính của khách

hàng cũng như khả năng sản xuất, kinh doanh và phòng tránh những rủi ro có thể xảy ra.

i) Hệ thống thông tin kế toán và báo cáo tài chính chưa chuẩn xác, minh bạch

Hệ thống thông tin kế toán và báo cáo tài chính là một cơ sở cực kỳ quan trọng giúp cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng nắm được tình hình tài chính của doanh nghiệp. Hiện nay, hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) chưa thực sự chuẩn xác, minh bạch và vẫn còn những khác biệt so với hệ thống chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS). Theo quy định về kiểm toán độc lập, trừ một số loại hình doanh nghiệp bắt buộc phải thực hiện kiểm toán như: bảo hiểm, tài chính - ngân hàng, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, còn lại Nhà nước khuyến khích kiểm toán các báo cáo tài chính.

ii) Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về khách hàng chưa đầy đủ

Hệ thống thông tin về khách hàng là cơ sở hết sức quan trọng giúp cho việc thẩm định, xếp loại, lựa chọn khách hàng trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng. Nếu hệ thống này không đầy đủ sẽ ảnh hưởng đến khả năng đánh giá, thẩm định của ngân hàng. Trung tâm thông tin tín dụng thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (CIC) là tổ chức duy nhất thực hiện công tác thu thập thông tin khách hàng có quan hệ

với các tổ chức tín dụng. Các thông tin hiện có của CIC có độ cập nhật chưa cao và các chỉ số còn chưa đáng tin cậy tuyệt đối.

iii) Còn nhiều bất cập trong hệ thống đăng ký tài sản, giao dịch bảo đảm

Hệ thống đăng ký giao dịch bảo đảm phân tán, thiếu tập trung dẫn đến thông tin về tài sản, giao dịch bảo đảm bị chia cắt và quản lý chưa hiệu quả. Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm còn hạn chế, chưa đồng bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền đăng ký, công chứng, chứng thực. Thông tin về tài sản, giao dịch bảo đảm chưa được đầu tư, hiện đại hóa đã ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận, tra cứu và khai thác thông tin về giao dịch bảo đảm, dẫn đến những rủi ro cho các bên có liên quan.<sup>(3)</sup>

Trên thế giới, sau đổ vỡ của một số ngân hàng lớn ở Mỹ, người ta bắt đầu nhìn lại những lỗ hổng trong kiểm soát bảo đảm vốn vay trên quy mô toàn cầu. Ở Việt Nam, những gì diễn ra trên thị trường tài chính, ngân hàng trong những năm qua ẩn chứa nhiều tai họa lâu dài hơn là thành công, các vụ án kinh tế lớn trong lĩnh vực ngân hàng vừa chớm được khởi tố. Tình hình nợ xấu trong lĩnh vực tín dụng - ngân hàng chưa được cải thiện đáng kể, sự minh bạch trong các giao dịch bảo đảm chưa cao, hệ thống dữ liệu quốc gia về giao dịch, tài sản bảo đảm đang thiết lập nhưng chưa được khai thác có hiệu quả...

### 3.2. Một số giải pháp khắc phục

Trong nhiều lĩnh vực tồn tại tình trạng thông tin bất cân xứng, thì giải pháp thường được sử dụng để hạn chế tình trạng thông tin bất cân xứng là tăng cường cơ chế phát tín hiệu để cân bằng thông tin, thực hiện cơ chế sàng lọc và cơ chế

giám sát sau khi giao dịch. Trong đó, cần chú ý một số giải pháp cơ bản sau đây:

*Thứ nhất*, tăng cường thực hiện cơ chế phát tín hiệu để bên có nhiều thông tin có thể phát tín hiệu đến những bên ít thông tin. Cần đẩy mạnh tính minh bạch trong hệ thống kế toán kiểm toán, việc áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) là cần thiết thay vì chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS). Trung tâm thông tin tín dụng (CIC) cần nâng cấp và cập nhật thông tin chính xác, rộng khắp để có khả năng đáp ứng thông tin phục vụ cho hoạt động tín dụng của các ngân hàng.

*Thứ hai*, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin về tài sản, giao dịch bảo đảm trong lĩnh vực tín dụng - ngân hàng. Các thủ tục về giao dịch bảo đảm phải được xác lập bằng văn bản, được công chứng, đăng ký và được công bố công khai. Nên có những biện pháp kích cầu, tạo sức hấp dẫn làm cho người dân có thói quen gửi tài sản vào ngân hàng, điều này nhà nước, các tổ chức có liên quan sẽ có được thông tin về tài sản của các đối tượng có liên quan khi thực hiện các giao dịch tín dụng.

Kinh nghiệm ở các nước Tây Phi, việc quản lý tài sản rất tinh vi thông qua hệ thống mạng của Nhà nước. Người dân khi đăng ký chủ sở hữu tài sản sẽ được thông báo và được quản lý qua hệ thống nội mạng, nhưng chỉ có các cơ

quan có chức năng liên quan mới biết được những thông tin này, trong đó có các tổ chức tín dụng - ngân hàng. Việc này sẽ tạo điều kiện công khai hóa thông tin về tài sản đối với chủ nợ và con nợ, đồng thời giảm bớt các thủ tục giấy tờ, văn bản chứng minh tài sản khi vay.

*Thứ ba*, hoàn thiện các thiết chế, các quy định pháp lý minh bạch, chặt chẽ, nâng cao cơ sở vật chất hạ tầng phục vụ cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng. Hoàn thiện các tiêu chuẩn đánh giá xếp loại độc lập, thẩm định giá tài sản, thúc đẩy việc thực hiện các giao dịch qua hệ thống ngân hàng, giảm thiểu lượng giao dịch bằng tiền mặt như hiện nay ■

(1) *Lý thuyết thông tin bất cân xứng (Asymmetric Information) - George Akerlof, Michael Spence & Joseph Stiglitz cùng nhận giải Nobel kinh tế năm 2001 và trở thành một lý thuyết tiêu biểu của kinh tế học hiện đại.*

(2) *Khảo sát về thực tiễn hoạt động cho vay tín dụng tại Việt Nam của Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) và Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam do Chương trình Phát triển Kinh tế tư nhân thuộc Công ty Tài chính Quốc tế (IFC-MPDF) tổ chức ngày 27/6/2013 tại Hà Nội.*

(3) *Bộ Tư pháp, Báo cáo tổng kết 10 năm đăng ký giao dịch bảo đảm (2002 - 2012), Hà Nội (ngày 23/11/2013).*

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Bộ Tư pháp (2013), Báo cáo tổng kết 10 năm đăng ký giao dịch bảo đảm (2002 - 2012), Hà Nội.
- 2) Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) và Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (2013), Khảo sát về thực tiễn hoạt động cho vay tín dụng tại Việt Nam, Hà Nội.
- 3) George Akerlof, Michael Spence & Joseph Stiglitz (2001), Lý thuyết thông tin bất cân xứng (Asymmetric Information) (cùng nhận giải Nobel kinh tế năm 2001).
- 4) Quốc hội khóa XII (2010), Luật các tổ chức tín dụng (có hiệu lực từ 01/01/2011).
- 5) [http://www.sbv.gov.vn/portal/faces/vi/vim/vipages\\_trangchu/ttgs/ttgs/ttgs\\_vbqplp](http://www.sbv.gov.vn/portal/faces/vi/vim/vipages_trangchu/ttgs/ttgs/ttgs_vbqplp).